**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG TẶNG CHO**

**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở VÀ QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở**

(Số:69/HĐTCQSDĐ)

Hôm nay, ngày 6 tháng 3 năm 2023, Tại văn phòng công chứng Bảo Toàn Chúng tôi gồm có:

**BÊN TẶNG CHO (BÊN A)**

Ông: Nguyễn Văn Hiền; Năm sinh: 1977

CMND số: 0978468xx666; Ngày cấp 10/10/2019; Nơi cấp: Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: 1B/1061 Ngô Gia Tự, Nam Hải, Hải An, Hải Phòng

Điện thoại: 0964793xys

Và vợ là bà: Đồng Thị Hiên; Sinh năm: 1980

CCCD số: 0958yyy239; Ngày cấp 6/7/2019; Nơi cấp: Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: 1B/1061 Ngô Gia Tự, Nam Hải, Hải An, Hải Phòng

**BÊN ĐƯỢC TẶNG CHO (BÊN B):**

Ông/bà: Nguyễn Văn Tuấn; Năm sinh: 1999

CCCD số: 09398fy77xxa; Ngày cấp: 10/8/2019; Nơi cấp: Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: 1B/1061 Ngô Gia Tự, Nam Hải, Hải An, Hải Phòng

Điện thoại: 0963bnh8gg

Bằng hợp đồng này bên A tặng cho bên B quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở theo các thoả thuận sau đây:

**ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG**

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở VÀ QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở

Quyền sử dụng đất ở: Tặng cho toàn bộ quyền sử dụng đất ở: (3)

- Diện tích đất tặng cho: 400 m2(Bằng chữ: bốn trăm mét vuông)

- Thửa đất: số 69     - Tờ bản đồ: 96a

- Địa chỉ thửa đất: 1B/1061 Ngô Gia Tự, Nam Hải, Hải An, Hải Phòng

- Mục đích sử dụng:  Đất ở: 400 m2

- Thời hạn sử dụng: Lâu dài

- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở:

- Loại nhà: Tầng;   - Diện tích sàn xây dựng: 8 m2

- Kết cấu nhà:  Sân vườn ;   - Số tầng: 3 tầng

- Thời hạn sử dụng 50 năm. ;  - Năm hoàn thành xây dựng : 2017

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 1hg2839974 Số phát hành 6902 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: xxx do Ủy ban nhân dân quận Hải An cấp ngày 10/8/2015;

**ĐIỀU 2: VIỆC ĐĂNG KÝ TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT VÀ LỆ PHÍ**

2.1 Việc đăng ký tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do bên A chịu trách nhiệm thực hiện.

2.2. Lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp.

**ĐIỀU 3: VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

3.1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất, giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho bên B vào thời điểm ký kết hợp đồng tặng cho.

3.2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất, đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ**

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này do bên nhận tặng cho chịu trách nhiệm nộp.

**ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

5.1. Giao đất đủ diện tích, đúng hạng đất, loại đất, vị trí, số hiệu, tình trạng đất và tài sản gắn liền với đất như đã thoả thuận;

5.2. Giao giấy tờ có liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho bên được tặng cho để làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

**ĐIỀU 6: NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

6.1. Đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai;

6.2. Bảo đảm quyền của người thứ ba đối với đất, tài sản gắn liền với đất được tặng cho;

6.3. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật về đất đai.

**ĐIỀU 7: QUYỀN CỦA BÊN B**

7.1. Yêu cầu bên A giao đủ diện tích, đúng hạng đất, loại đất, vị trí, số hiệu, tình trạng đất và tài sản gắn liền với đất như đã thoả thuận;

7.2. Được sử dụng đất, sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng mục đích, đúng thời hạn;

7.3. Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

**ĐIỀU 8: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 9: CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

9.1. Bên A cam đoan:

a) Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

b) Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

c) Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

 Thửa đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp;

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

d) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

e) Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

9.2. Bên B cam đoan:

a) Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

b) Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

c) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

d) Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

**ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

10.1. Hai bên hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình được thỏa thuận trong hợp đồng này.

10.2. Hai bên đã tự đọc lại hợp đồng này, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.

10.3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày 6 tháng 3 năm 2023

Hợp đồng được lập thành 2 (hai) bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN TẶNG CHO**(Ký/điểm chỉ, ghi rõ họ tên) | **BÊN ĐƯỢC TẶNG CHO**(Ký/điểm chỉ, ghi rõ họ tên) |